

Số: 1430/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 20 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý các khu công nghiệp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh về Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc ủy quyền chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tại Tờ trình số 584/TTr-BQL ngày 18 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Đầu tư và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý các khu công nghiệp, cụ thể như sau:

1. Công bố 21 Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý các khu công nghiệp.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Phê duyệt 21 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đầu tư và 12 quy trình nội bộ giải quyết đối với 08 thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng; 01 quy trình nội bộ giải quyết đối với 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp được công bố tại các Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 06/03/2024 (STT 13,14; 15; 16;17; 18;19;20; Mục I; Phần A); Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 29/08/2023 của của Chủ tịch UBND tỉnh (STT 01; Mục I; Phần A);

(Có Phụ lục II, III kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý các khu công nghiệp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KSTTHC. H (03b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Minh



Phụ lục I
DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

(Ban hành) *Kèm theo Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ: 21 TTHC					
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại Khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sona.gov.vn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sona.gov.vn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so nla.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên Nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Ban Quản lý cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu 	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến:</p> <p>https://dichvucong.sona.gov.vn/</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>tư, Ban Quản lý cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>				
6	<p>Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý</p>	<p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: 32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp thuộc thẩm quyền</p>	<p>Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: 32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương 	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		đầu tư của Ban Quản lý: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: 32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: 	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sona.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	<p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: 32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: 25 ngày làm việc kể từ</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.soila.gov.vn/</p>	Không	<p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	<p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: 32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sona.gov.vn/</p>	Không	<p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		đủ hồ sơ hợp lệ.				Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	<p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: 32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	Bộ phận một cửa- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sona.gov.vn/	Không	<p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;	Bộ phận một cửa – Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so nla.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)					Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
14	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	<p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/</p>	Không	<p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.</p>
15	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với	05 ngày làm việc kể từ	Bộ phận một cửa	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống	Không	<p>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
16	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến:	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			công nghiệp tỉnh	https://dichvucong.so nla.gov.vn/		<p>định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
17	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so nla.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		Quản lý cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.				<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
18	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.soila.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<p>Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.</p>
19	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<p>động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
20	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sona.gov.vn/	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
21	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.soia.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<p>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.</p>
II	<p>LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG: 08 TTHC (Thực hiện theo Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng)</p>					
III	<p>LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG: 01 TTHC (Thực hiện theo Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; quản lý chất lượng công trình xây dựng nhà ở, hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng)</p>					



Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ
THỰC PHẨM VÀ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP**

Thực hiện kèm theo Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại Khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

** Quy trình:*

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2		Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày

	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	10 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	2 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Kèm kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

2. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

- Thời gian giải quyết: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian giải quyết
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày

		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành và UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông và xử lý	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Phê duyệt	1 ngày

B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

5.1. Trường hợp Thay đổi tên dự án đầu tư, tên Nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Thời gian giải quyết: 03 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	1 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,25 ngày
B3	Xem xét và quyết định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày

Tổng thời gian thực hiện	3 ngày
---------------------------------	---------------

5.2. Trường hợp Thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Thời gian giải quyết: 10 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	6 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý.

6.1. Trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý và lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày

		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

6.2. Trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày

B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý và lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

7.1. Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày

B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

7.2. Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày

B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

8.1. Trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày

B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

8.2. Trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc	Ý kiến thẩm định	15 ngày

		phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý		
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

9. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

9.1. Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2		Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày

	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

9.2. Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4,5 ngày

		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

10. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

10.1. Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày

B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

10.2. Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày

B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

11. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

11.1. Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày

B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

11.2. Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

12. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

12.1. Trường hợp dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 12 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	3,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B5	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	5 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				12 ngày

12.2. Trường hợp dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 07 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	3,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

13. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

- Thời gian giải quyết: 05 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

14. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

14.1. Trường hợp dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày

		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và Khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Ý kiến thẩm định	10 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	6 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	3 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

14.2. Trường hợp dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 20 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và Khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Ý kiến thẩm định	10 ngày
B6		Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày

	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

15. Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết: 05 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày

B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

16. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư

- Thời gian giải quyết: Ngay khi tiếp nhận hồ sơ

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	Ngay khi tiếp nhận hồ sơ
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ và dự thảo thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	
		Trưởng phòng	Thẩm định	
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	
B4	Phát hành thông báo	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	
Tổng thời gian thực hiện				

17. Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

17.1. Trường hợp Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: 05 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

17.2. Trường hợp Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: 03 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
-----------	---------------------------	------------------------------	---------------------------	----------------------------

B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	1 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,25 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				3 ngày

18. Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết: 03 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	1 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,25 ngày

B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				3 ngày

19. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài

- Thời gian giải quyết: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

20. Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

- Thời gian giải quyết: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

21. Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

- Thời gian giải quyết: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

Phụ lục III

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ /QĐ-UBND ngày _____ tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG:

1. Thủ tục Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.

a) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (có quan thẩm định chỉ tổ chức thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng); đối với các công trình dự án tương đương nhóm A (theo quy định pháp luật đầu tư công)

- Thời gian giải quyết: 35 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Môi trường	Trưởng phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế cơ sở	31,5 ngày
		Trưởng phòng	Xét duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				35 ngày

b) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (cơ quan thẩm định chỉ tổ chức thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng); đối với các công trình dự án tương đương nhóm B (theo quy định pháp luật đầu tư công)

- Thời gian giải quyết: 20 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Môi trường	Trưởng phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ kiểm tra hồ sơ thiết kế cơ sở	16,5 ngày
		Trưởng phòng	Xét duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

c) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh trường hợp các công trình dự án tương đương nhóm C (theo quy định pháp luật đầu tư công)

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Môi trường	Trưởng phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ	11,5 ngày

			quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế cơ sở	
		Trưởng phòng	Xét duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

2. Thủ tục Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

a) Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt

- Thời gian giải quyết: 35 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Môi trường	Trưởng phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có);	31,5 ngày

			kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	
		Trưởng phòng	Xét duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				35 ngày

b) Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở /thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với các công trình cấp II, cấp III

- Thời gian giải quyết: 20 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Môi trường	Trưởng phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	16,5 ngày
		Trưởng phòng	Xét duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Kết quả thẩm định	01 ngày

B4	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

c) Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở /thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với các công trình còn lại

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và Môi trường	Trưởng phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có) kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	11,5 ngày
		Trưởng phòng	Xét duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Thu phí, lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

3. Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết: 10 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Dự thảo văn bản	6 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Giấy phép	1 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên phụ trách	Scan giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

4. Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

- Thời gian giải quyết: 10 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	6 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Giấy phép	1 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên phụ trách	Scan Giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

5. Thủ tục Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết: 10 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	6 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Giấy phép	1 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên phụ trách	Scan Giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

6. Thủ tục Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết: 10 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	6 ngày

		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Giấy phép	1 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên phụ trách	Scan Giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

7. Thủ tục Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết: 05 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Dự thảo văn bản	2,75 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Giấy phép	0,5 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên phụ trách	Scan Giấy phép	0,25 ngày

B5	Thu lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giấy phép	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

8. Thủ tục Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết: 05 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2,75 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Giấy phép	0,5 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên phụ trách	Scan Giấy phép	0,25 ngày
B5	Thu lệ phí và trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giấy phép	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

B. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG:

1. Thủ tục Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng nằm trong khu công nghiệp

- Thời gian giải quyết: 20 ngày.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và bàn giao hồ sơ	Bộ phận một cửa	01 bộ hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư, xây dựng và Môi trường	Trưởng phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Các văn bản đầu ra	16,5 ngày
		Trưởng phòng	Báo cáo Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Ban	Văn bản ban hành	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên phụ trách	Văn bản ban hành	0,5 ngày
B5	Trả kết quả và lưu sổ	Bộ phận một cửa	Văn bản ban hành	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày